

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu:	QT-14/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI ÁP DỤNG
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Thị Lệ Thu	Lê Minh Phương	Nguyễn Hoàng Vũ
Chữ ký			
Chức vụ	Công chức VH-XH	Phó Chủ tịch UBND	Chủ tịch UBND

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-14/GN
	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu:	QT-14/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình được xây dựng nhằm quy định thống nhất trình tự tiếp nhận, thụ lý hồ sơ của tổ chức, cá nhân về thủ tục Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm, đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định pháp luật

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng cho hoạt động Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm.

Cán bộ, công chức thuộc bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, các bộ phận có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

4. ĐỊNH NGHĨA/TỪ VIẾT TẮT

UBND: Ủy ban nhân dân

TTHC: Thủ tục hành chính

TCCD: Tổ chức công dân

BTXH: Bảo trợ xã hội

TN&TKQ: Tiếp nhận và trả kết quả

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính		
	Hộ gia đình có đề nghị công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Giấy đề nghị công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.	x	
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ		
5.4	Thời gian xử lý		
	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, đầy đủ		

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu:	QT-14/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<u>Nộp hồ sơ</u> : Công dân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định nộp tại bộ phận TN&TKQ của UBND phường để thực hiện TTHC	Công dân	Giờ hành chính	Thành phần hồ sơ theo mục 5.2
B2	<u>Tiếp nhận và kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</u> - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ, hướng dẫn hộ gia đình bổ sung, hoàn thiện hồ sơ - Hồ sơ sau khi được hướng dẫn theo quy định mà không được bổ sung đầy đủ thì từ chối tiếp nhận hồ sơ. - Nếu hợp lệ viết giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho hộ gia đình, nhập thông tin vào phần mềm, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, lập phiếu kiểm soát hồ sơ, luân chuyển hồ sơ đến Ban chỉ đạo phường thẩm định.	Bộ phận TN&TKQ	½ ngày làm việc	Mẫu số 01, 02, 03, 05, 06 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP) Hồ sơ
B3	Chủ tịch UBND phường chỉ đạo Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với trưởng thôn và rà soát viên thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ	Chủ tịch UBND phường Ban chỉ đạo	07 ngày làm việc	Danh sách tổng hợp, phân loại hộ gia đình

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu: QT-14/GN
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

	gia đình	rà soát phường		
B4	Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát: Nội dung cuộc họp: Tiến hành lấy ý kiến thống nhất của ít nhất 50% tổng số người tham dự cuộc họp về kết quả đánh giá, tính điểm đối với các hộ gia đình qua rà soát. Trường hợp có ý kiến thống nhất dưới 50%, thực hiện rà soát lại tại Bước 4 và tổ chức họp dân lại tại bước 5 này. Kết quả cuộc họp được thành 02 biên bản, có chữ ký của chủ trì, thư ký cuộc họp và người đại diện các hộ dân (01 bản lưu ở thôn. 01 bản gửi Ban chỉ đạo rà soát phường)	Ban chỉ đạo rà soát phường Công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo cấp xã Trưởng thôn (Chủ trì phối hợp) Bí thư Chi bộ thôn Đoàn thể Rà soát viên và một số điện diện gia đình rà soát, hộ gia đình khác Đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã giám sát	01 ngày làm việc	Biên bản cuộc họp
B5	Niêm yết, thông báo công khai: Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trụ sở UBND phường, thông báo qua đài truyền thanh phường (nếu có) - Trong thời gian niêm yết, thông báo công khai, trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo rà soát phường tổ chức phúc tra kết quả rà soát theo đúng quy định rà	Ban Chỉ đạo rà soát phường	03 ngày làm việc	Bảng niêm yết

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu: QT-14/GN
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

	soát trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trị sở UBND phường trong thời gian 03 ngày làm việc. - Hết thời gian niêm yết công khai và phúc ra (nếu có), Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND phường về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (sau khi rà soát).			
B6	Chủ tịch UBND phường ra Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo. Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch UBND phường trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chủ tịch UBND phường	03 ngày làm việc	Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo
B7	Tiếp nhận kết quả, vào sổ theo dõi bàn giao kết quả về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường. Lưu hồ sơ theo dõi.	Văn thư	½ ngày làm việc	- Kết quả giải quyết TTHC được trao cho tổ chức, cá nhân.
B8	Thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả theo quy định.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Theo giấy hẹn	

Ghi chú: Nếu hồ sơ bị chậm muộn thì cán bộ thụ lý báo cáo lãnh đạo và phải có phiếu xin lỗi theo mẫu số 04 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP) trả cho TCCN

5.8	Cơ sở pháp lý
	- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; - Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu: QT-14/GN
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

	động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu thập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp cơ mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; - Thông tư số 02/2022/BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu thập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp cơ mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; - Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội; - Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. - Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
--	---

6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu
	Hệ thống biểu mẫu theo Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018: * Mẫu số 01 – Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả * Mẫu số 02 – Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ * Mẫu số 03 – Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ * Mẫu số 04 – Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả * Mẫu số 05 – Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ * Mẫu số 06 – Sổ theo dõi hồ sơ
	Hệ thống biểu mẫu theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021: * Mẫu số 01 – Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu (bản chính hoặc bản sao theo quy định)
	Thành phần hồ sơ theo mục 5.2 (các giấy tờ cần lưu trữ theo quy định)
	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính Các hồ sơ khác phát sinh trong quá trình thực hiện (nếu có)
	Các biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu:	QT-14/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

Hồ sơ được lưu tại bộ phận một cửa và bộ phận chuyên môn theo quy định hiện hành

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu:	QT-14/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

Mẫu số 01. Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc xác định hộ có mức sống trung hình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ...¹

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn.....

Họ và tên:....., Giới tính (1: Nam; 2: Nữ):.....

Sinh ngày..... tháng..... năm....., Dân tộc:

Số CCCD/CMND:..... Ngày Cấp:...../...../.....

Nơi thường trú:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Thông tin các thành viên của hộ:

TT	Họ và tên	Giới tính (1: Nam; 2: Nữ)	Ngày, tháng, năm sinh	Quan hệ với chủ hộ (Chủ hộ/vợ/chồng/bố/mẹ/con...)	Tình trạng (Có việc làm/ Không có việc làm/ Đang đi học)
01					
02					
03					
...					

Lý do đề nghị²:.....

.....

.....

.....

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu:	QT-14/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

1 Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc xác định hộ có mức sống trung bình.

2 Hộ gia đình đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo vì các lý do như:

- Bị ảnh hưởng bởi thiên tai (hạn hán, lũ lụt, bão, giông lốc, sóng thần); môi trường bị ô nhiễm nặng; tai nạn lao động, tai nạn giao thông, bệnh tật nặng; rủi ro về kinh tế (chịu thiệt hại nặng về các tài sản chủ yếu như nhà ở, công cụ sản xuất, mất đất sản xuất, mất mùa, dịch bệnh); rủi ro về xã hội (bị lừa đảo, là nạn nhân của tội phạm)...

- Có biến động về nhân khẩu trong hộ gia đình (có thêm con, bộ đội xuất ngũ trở về gia đình, lao động chính trong hộ bị chết...).

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu:	QT-14/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

Mẫu số 02. Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo hoặc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình

ỦY BAN NHÂN DÂN

.....(1).....

Số:/QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận danh sách..... (2)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ... (1)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số /2021/QĐ-TTg ngày tháng năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của..... (3)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách... (2)..... (4).... trên địa bàn ... (1)....

(Danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận tại Quyết định này. (5)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu:	QT-14/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

Điều 4. Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã, công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo, thống kê và các công chức cấp xã liên quan, Trưởng các thôn (tổ dân phố, bản, buôn, khóm, ấp) và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Đảng ủy xã/ phường/ thị trấn;
- Thường trực HĐND xã/ phường/ thị trấn;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã/ phường/ thị trấn;
- UBND huyện/ quận/ thị xã/ thành phố;
- Phòng LĐTBXH huyện, quận/ thị xã, thành phố;
- Lưu VT.

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu:	QT-14/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

Mẫu số 03. Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo

UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ
TRẦN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GCN-HN.HCN

...., ngày tháng năm

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn chứng nhận:

Hộ gia đình ông/bà:..... Dân
tộc:.....

Số CCCD/CMND:..... Ngày
cấp.....

Nơi thường

trú:.....

.....
.....

I. Danh sách thành viên trong hộ gia đình

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu: QT-14/GN
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

STT	Họ và tên	Dân tộc	Quan hệ với chủ hộ	Năm sinh		Ghi chú (trường hợp gia đình có sự thay đổi các thành viên trong hộ)
				Nam	Nữ	
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
...						

II. Kết quả phân loại hộ gia đình giai đoạn 2022 - 2025

NĂM 20.....							ngày... tháng.... năm Xác nhận của Chủ tịch UBND xã/phường/ thị trấn (Ký tên, đóng dấu)
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN						
☐ CN	☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11	
	☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12	
NĂM 20....							ngày.... tháng....năm.... Xác nhận của Chủ tịch UBND xã/phường/ thị trấn (Ký tên, đóng dấu)

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu: QT-14/GN
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN						
☐ CN	☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11	
	☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12	
NĂM 20....							ngày.... tháng....năm.... Xác nhận của Chủ tịch UBND xã/phường/ thị trấn (Ký tên, đóng dấu)
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN						
☐ CN	☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11	
	☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12	
NĂM 20...							ngày.... tháng....năm.... Xác nhận của Chủ tịch UBND xã/phường/ thị trấn (Ký tên, đóng dấu)
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN						
☐ CN	☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11	
	☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12	
NĂM 20...							ngày.... tháng....năm.... Xác nhận của Chủ tịch UBND xã/phường/ thị trấn (Ký tên, đóng dấu)
☐ N	Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N, CN						
	☐ 1	☐ 3	☐ 5	☐ 7	☐ 9	☐ 11	

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	Mã hiệu:	QT-14/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

☐ CN							
	☐ 2	☐ 4	☐ 6	☐ 8	☐ 10	☐ 12	

Ghi chú về các từ viết tắt:

- N: Hộ nghèo; CN: Hộ cận nghèo;

- Các số từ 1 - 12 viết tắt về các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo, cụ thể:

1. Việc làm; 2: Người phụ thuộc trong hộ gia đình; 3: Dinh dưỡng; 4: Bảo hiểm y tế; 5: Trình độ giáo dục người lớn; 6: Tình trạng đi học của trẻ em; 7: Chất lượng nhà ở; 8: Diện tích nhà ở bình quân đầu người; 9: Nguồn nước sinh hoạt; 10: Nhà tiêu hợp vệ sinh; 11: Sử dụng dịch vụ viễn thông; 12: Phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin.

(Ghi X vào ô tương ứng với kết quả phân loại Hộ nghèo, hộ cận nghèo và các chỉ số thiếu hụt của hộ nghèo, hộ cận nghèo)

NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp cho hộ gia đình làm căn cứ xác định hộ gia đình và các thành viên trong hộ gia đình được hưởng các chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Theo Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký tên, đóng dấu công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ gia đình vào ô của năm liền sau thời điểm rà soát, làm cơ sở để người dân hưởng chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo trong năm tại ô ký tên, đóng dấu.

3. Trường hợp hộ gia đình có thay đổi về thành viên thì gửi các giấy tờ liên quan về sự thay đổi thành viên (giấy chứng nhận kết hôn, giấy chứng sinh/khai sinh, giấy chuyển hộ khẩu, giấy khai tử,...) để Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, bổ sung vào danh sách thành viên trong hộ gia đình trên Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo đã cấp. Chủ tịch UBND cấp xã ký tên, đóng dấu vào dòng ghi tên thành viên thay đổi tại cột Ghi chú trong biểu Danh sách thành viên trong hộ gia đình.

4. Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được bảo quản cẩn thận để tránh hư hỏng, rách nát hoặc bị mất. Trường hợp bị hư hỏng, rách nát hoặc bị mất thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, cấp đổi lại cho hộ gia đình trên cơ sở danh sách, dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý và thu lại Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cũ để lưu hồ sơ./.